

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **68/2021/HS-ST**

Ngày: 03/11/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ri

Bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kỳ- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Kỳ -Kiểm sát viên.

Ngày 03/11/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 62/2021/TLST-HS ngày 08/10/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2021/QĐXXST-HS ngày 21/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh đối với bị cáo:

Trần Lê Ngọc S, sinh ngày 09/8/1990 tại Bình Phước; Tên gọi khác: S Hùng Thúy; HKTT: khu phố Ninh Thành, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: ấp 2, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc Sinh, sinh năm: 1961 và bà Lê Thị Ngọc Liên, sinh năm: 1959; vợ: Trần Thị Bích T, sinh năm 1999. Bị cáo có 01 người con sinh năm 2018.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 24/12/2012, Trần Lê Ngọc S bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Bị tạm giữ từ ngày 18/6/2021 đến ngày 23/6/2021 chuyển tạm giam cho đến nay.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Trần Thị Bích T, sinh năm 1999 (có mặt)

HKTT: khu phố Ninh Thành, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước;

Nơi cư trú: ấp 2, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:* **Bùi Xuân H, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 2, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 16/6/2021, Trần Lê Ngọc S, điều khiển xe honda từ Lộc Ninh xuống Ngã Tư An Sương thuộc quận 12, thành phố Hồ Chí Minh, để mua ma túy. Khi đến ngã tư An Sương gặp một người đàn ông chạy xe ôm không rõ nhân thân lai lịch, S hỏi mua 2.000.000đ ma túy đá thì người đàn ông này đồng ý và lấy tiền S 2.000.000đ rồi gọi điện thoại cho ai thì S không biết. Đến khoảng 20 phút sau có người thanh niên chạy xe đến chỗ S cách khoảng 2m, người thanh niên này ném một gói thuốc Jet, S lấy gói thuốc Jet bỏ trong túi áo khoác bên phải rồi điều khiển xe đi về, trên đường đi S lấy gói thuốc ra xem thì trong gói thuốc có một bọc nilon, bên trong bọc nilon có 05 gói nilon nhỏ có chứa ma túy. Khi về đến nhà trọ thuộc ấp 2, xã Lộc Thái, S vẫn để ma túy trong túi áo khoác treo trong phòng ngủ của mình, khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày S lấy một gói ma túy xức một ít để sử dụng, còn lại S để lại trong túi áo khoác. Đến khoảng 23 giờ ngày 17/6/2021, S tiếp tục lấy phần còn lại trong gói nilon ra sử dụng, còn 04 gói ma túy S để dưới nền nhà. Ngay lúc này Công an đến kiểm tra S lấy 04 gói ma túy ném ra ngoài cửa sổ thì bị bắt quả tang.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) bọc nilon kích thước (10 x 6)cm bên trong có chứa 04 gói nilon kích thước (2x2)cm chứa chất rắn màu trắng (nghĩ là ma túy);

- 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình thủy tinh cao 18cm, đường kính đáy 05cm, đường kính miệng 1,2 cm phía trên có gắn 01 ống hút nhựa màu xanh dài 47cm, 01 vỏ thủy tinh hình phễu và một số các đồ vật khác liên quan đến việc sử dụng ma túy.

Tại cơ quan điều tra, S thừa nhận 04 gói nylon bị thu giữ khi lập biên bản phạm tội quả tang là ma túy do S mua và cất dấu để sử dụng.

Bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo Trần Lê Ngọc S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Lê Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Lê Ngọc S từ 18 đến 24 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

Đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về lo chăm sóc cho con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian địa điểm xảy ra vụ án và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khách quan xác định:

Ngày 16/6/2021, Trần Lê Ngọc S điều khiển xe honda từ Lộc Ninh xuống Ngã Tư An Sương thuộc quận 12, thành phố Hồ Chí Minh, mua 2.000.000đ ma túy đá của một người đàn ông chạy xe ôm không rõ nhân thân sau đó S đem số ma túy về nhà

thuộc ấp 2, xã Lộc Thái, S đã sử dụng 01 gói ma túy, số còn lại cất giấu trong nhà đến ngày 18/6/2021 bị phát hiện bắt quả tang.

Bản thân bị cáo là người tài xế chạy xe tải. Bị cáo khai thường sử dụng ma túy, trước mỗi chuyến đi do vậy bị cáo đã mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân ngoài ra không có mục đích gì khác.

Căn cứ kết luận giám định số 184/2021/GĐ-MT ngày 23/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 04 (bốn) gói nylon được niêm phong gửi giám định là chất Ma Túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 1,4561 gam.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo Trần Lê Ngọc S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, hành vi sử dụng ma túy là một trong những tệ nạn xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe bản thân bị cáo, tạo ra gánh nặng cho gia đình và xã hội, bị cáo biết rõ việc sử dụng chất ma túy bị pháp luật cấm, người vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật nhưng vì nghiện bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên cần có một hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 24/12/2012, bị cáo Trần Lê Ngọc S bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” bị cáo đã chấp hành án xong và thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích. Bị cáo phạm tội lần này không phải chịu tình tiết tăng nặng nhưng đây là đặc điểm nhân thân của bị cáo. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cho bị cáo như trong bản luận tội là phù hợp nên được chấp nhận.

[3] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã ra quyết định xử lý một số vật chứng, tuy nhiên số vật chứng còn lại gồm:

Đối với khối lượng là 1,2689gam loại methamphetamine sau khi giám định mẫu hoàn lại được niêm phong; 02 bì thư đã mở niêm phong (M1, M2); 05 gói nilon màu trắng miệng kéo dính kích thước (2x2)cm 01 bì nilon màu trắng miệng kéo dính kích thước (10x6)cm và các dụng cụ sử dụng ma túy gồm có: 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình thủy tinh cao 18cm, đường kính đáy 05cm, đường kính miệng 1,2 cm phía trên có gắn 01 ống hút nhựa màu xanh dài 47cm, 01 nõ thủy tinh hình phễu; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 quét ga; 01 võ gói thuốc Jét; 01 áo khoác màu đen chấm trắng có chữ “ TOMMY”; 01 hộp giấy màu đen kích thước (9,5 x 7 x 7)cm loại hai nắp úp vào nhau; 01 khu dạng gốc cây kích thước (30 x 45)cm; 01 ống hút nhựa dài 09cm màu xanh không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại có chữ Iphone 6S là tài sản của bị cáo Trần Lê Ngọc S không liên quan trong vụ án trả cho bị cáo S.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần Lê Ngọc S phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Lê Ngọc S 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian tính từ từ ngày 18/6/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày tính từ ngày tuyên án để bảo đảm việc thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng $M = 1,2689$ gam được niêm phong trong bì dán kín bên ngoài dán giấy niêm phong và có chữ ký

của các thành phần tham gia và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước.

02 bì thư đã mở niêm phong (M1, M2); 05 gói nilon màu trắng miệng kéo dính kích thước (2x2)cm, 01 bì nilon màu trắng miệng kéo dính kích thước (10x6)cm và các dụng cụ sử dụng ma túy gồm có: 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình thủy tinh cao 18cm, đường kính đáy 05cm, đường kính miệng 1,2 cm phía trên có gắn 01 ống hút nhựa màu xanh dài 47cm, 01 nỏ thủy tinh hình phễu; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 que gạt; 01 vỏ gói thuốc Jet; 01 áo khoác màu đen chấm trắng có chữ “TOMMY”; 01 hộp giấy màu đen kích thước (9,5 x 7 x 7)cm loại hai nắp úp vào nhau; 01 khu dạng gốc cây kích thước (30 x 45)cm; 01 ống hút nhựa dài 09cm màu xanh.

Trả lại cho bị cáo Trần Lê Ngọc S 01 điện thoại có chữ Iphone 6S.

(Các vật chứng đã được thống kê và mô tả như trong biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0006862 ngày 01/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước).

4. Án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Lê Ngọc S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Lộc Ninh
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA Lộc Ninh;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Liêm